

BÁO CÁO

Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-HĐND ngày 10/6/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng về tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Sóc Trăng khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng báo cáo kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Thời gian qua, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn thành phố Sóc Trăng luôn được Thường trực Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và giải quyết đơn thư kịp thời, đúng quy định của pháp luật; công tác tuyên truyền các văn bản pháp luật được nâng cao, hòa giải cơ sở được chú trọng,... Từ đó, hạn chế việc công dân đến khiếu nại, tố cáo. Do đó, trong 06 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn thành phố Sóc Trăng không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

1.1 Kết quả tiếp công dân

Kết quả	06 tháng đầu năm	Lũy kế
a. Tổng số lượt tiếp công dân	78	78
b. Số người được tiếp	78	78
c. Số vụ việc	78	78
* Tiếp thường xuyên		

- Số lượt tiếp thường xuyên	70	70
- Số người tiếp thường xuyên	70	70
- Số vụ việc tiếp thường xuyên		
+ Tiếp lần đầu	60	60
+ Tiếp nhiều lần	10	10
- Đoàn đông người tiếp thường xuyên		
+ Số đoàn đông người tiếp thường xuyên	00	00
+ Số người đoàn đông người tiếp thường xuyên	00	00
+ Đoàn đông người tiếp lần đầu	00	00
+ Đoàn đông người tiếp nhiều lần	00	00
* Tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng		
• <i>Thủ trưởng tiếp</i>		
- Số kỳ tiếp	10	10
- Số lượt tiếp	08	08
- Số người được tiếp	08	08
- Số vụ việc		
+ Tiếp lần đầu	08	08
+ Tiếp nhiều lần	00	00
- Đoàn đông người		
+ Số đoàn được tiếp	00	00
+ Số người đoàn đông người được tiếp	00	00
+ Đoàn đông người tiếp lần đầu	00	00
+ Đoàn đông người tiếp nhiều lần	00	00
• <i>Ủy quyền tiếp</i>		
- Số kỳ tiếp	00	00

- Số lượt tiếp	00	00
- Số người được tiếp	00	00
- Số vụ việc		
+ Tiếp lần đầu	00	00
+ Tiếp nhiều lần	00	00
- Đoàn đông người		
+ Số đoàn được tiếp	00	00
+ Số người đoàn đông người được tiếp	00	00
+ Đoàn đông người tiếp lần đầu	00	00
+ Đoàn đông người tiếp nhiều lần	00	00

* Về thành phần dân tộc

Dân tộc	06 tháng đầu năm	Lũy kế
+ Kinh:	68 người	68 người
+ Hoa:	00 người	00 người
+ Khmer:	10 người	10 người
Tổng cộng	78 người	78 người

1.2 Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung

Nội dung	06 tháng đầu năm	Lũy kế
+ Khiếu nại:	00 lượt	00 lượt
+ Tố cáo:	00 lượt	00 lượt
+ Kiến nghị, phản ánh:	78 lượt	78 lượt
Tổng cộng	78 lượt	78 lượt

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết

Thẩm quyền giải quyết	06 tháng đầu năm	Lũy kế
a. Thuộc thẩm quyền		

- Số đơn	00	00
- Số vụ việc	00	00
b. Không thuộc thẩm quyền		
- Số đơn	78	78
- Số vụ việc		
+ Tổng số vụ việc	78	78
+ Hướng dẫn	78	78
+ Chuyển đơn	00	
+ Đôn đốc giải quyết	00	

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

Tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn	06 tháng đầu năm	Lũy kế
a. Tiếp nhận đơn	163	163
- <i>Đơn năm trước chuyển sang</i>	04	
+ Đơn có nhiều người đứng tên	00	
+ Đơn một người đứng tên	04	
- <i>Đơn tiếp nhận trong 06 tháng đầu năm</i>	159	
+ Đơn có nhiều người đứng tên	02	02
+ Đơn một người đứng tên	157	157
- Số đơn đã xử lý/tổng số tiếp nhận	159	159
- Số đơn, vụ việc đủ điều kiện xử lý	158	158
b. Phân loại, xử lý đơn		
- <i>Phân loại vụ việc theo nội dung</i>	163 đơn	163
+ Chế độ, chính sách	16	16
+ Đất đai	39	39

+ Tư pháp	00	00
+ Khác	108	108
- Phân loại theo nội dung đơn		
+ Khiếu nại	00	00
+ Tố cáo	00	00
+ Kiến nghị, phản ánh	159	159
c. Kết quả xử lý đơn		
- Đơn thuộc thẩm quyền	110	110
+ Khiếu nại	00	00
+ Tố cáo	00	00
+ Kiến nghị, phản ánh	110	110
- Đơn không thuộc thẩm quyền	45	45
- Hướng dẫn	03	03
- Chuyển đơn	45	45
- Đôn đốc giải quyết	00	00
- Đơn không đủ điều kiện xử lý	01	01
- Số văn bản phúc đáp do chuyển đơn	33	33

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Kết quả giải quyết	06 tháng đầu năm 2022			Lũy kế
	Trong 06 tháng đầu năm	Năm trước mang sang	Tổng số	
- Đơn thuộc thẩm quyền:	110 đơn	04 đơn	114 đơn	/
+ Số đơn đã giải quyết:			100 đơn, đạt 87,72%	14 đơn
+ Số đơn đang giải quyết:				

3.1 Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân thành phố không có tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền.

3.2 Kết quả giải quyết tố cáo (Biểu số 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân thành phố không có tiếp nhận và ban hành kết luận nội dung tố cáo thuộc thẩm quyền.

3.3 Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân thành phố tiếp nhận 114 đơn phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền và đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết xong 100/114 đơn, đạt 87,72%.

4. Bảo vệ người tố cáo

Trong 6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân thành phố không có tiếp nhận đơn tố cáo thuộc thẩm quyền nên không áp dụng các biện pháp bảo vệ người tố cáo theo quy định.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Trên cơ sở chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Ủy ban nhân dân thành phố kịp thời chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch làm cơ sở thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; chủ động rà soát giải quyết các vụ việc tồn đọng, kéo dài; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Do đó, trong 06 tháng đầu năm, trên địa bàn thành phố Sóc Trăng không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc phân loại, xử lý đơn và áp dụng Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các văn bản hướng dẫn thi hành luật của các ngành chuyên môn, UBND cấp phường còn lúng túng và chưa thống nhất.

Còn một số ít người dân tuy đã được Nhà nước hỗ trợ đèn bù đúng quy định nhưng vẫn tiếp tục có đơn yêu cầu xem xét hỗ trợ mà không có cơ sở pháp lý.

Luật Tố cáo 2018 quy định về nghĩa vụ của người tố cáo chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung tố cáo. Tuy nhiên, chưa có quy định cụ thể để xác định cơ sở, hình thức, mức độ xử lý đối với người tố cáo sai sự thật.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

Do hệ thống pháp luật có nhiều văn bản sửa đổi, bổ sung, một số điều luật còn chưa có sự thống nhất nên công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo còn gặp khó khăn.

Nhận thức “trúng ăn hụt huè” của người dân đối với yêu cầu cơ quan Nhà nước xem xét, giải quyết các chính sách hỗ trợ mà không có cơ sở pháp lý.

- Nguyên nhân chủ quan

Công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn và công tác phối hợp về giải quyết đơn thư của một số cơ quan, đơn vị còn bị động, chưa đảm bảo về thời gian giải quyết theo quy định (chủ yếu là đơn phản ánh, kiến nghị).

Công chức chuyên môn tại một số đơn vị chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác phân loại, xử lý đơn và hướng dẫn giải thích cho công dân hiểu rõ các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, quyền và nghĩa vụ của công dân theo Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo,...

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trong thời gian tới tương đối ổn định và sẽ không phát sinh tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, UBND 10 phường nâng cao hiệu quả hoạt động công tác tiếp công dân, duy trì công tác tiếp công dân thường xuyên tại đơn vị; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân theo quy định.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, quyền và nghĩa vụ của công dân theo Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo,...

Thực hiện tốt Chỉ thị 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm đối với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND phường trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Tập trung chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo phấn đấu đạt tỉ lệ 95% trở lên đối với các vụ việc mới phát sinh; giải quyết cơ bản số vụ việc tồn đọng, kéo dài.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật như: Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành để nâng cao nhận thức trong cán bộ và Nhân dân.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: không có

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng./. *chết*

Nơi nhận:

- Nhu trên;
 - Chủ tịch UBND thành phố;
 - Thanh tra thành phố;
 - CVP;
 - NCTH;
 - Lưu: VT.
- R&L*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quận